TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20/11/2023
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thuỵ Thuý Ân
Ông Nguyễn Văn Chừng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 210/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2023 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **B T Thủy Tiên**, sinh năm 1982 - xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh **PT Hiệp**, sinh năm 1980 - vắng mặt

Cùng nơi cư trú: Tổ 01, ấp MA, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10/7/2023 nguyên đơn Thuỷ Tiên trình bày: Vào năm 2009, chị Tiên và anh PHiệp quen biết, tìm hiểu nhau và sau đó được sự đồng ý của hai bên gia đình nên anh chị tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã MH, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (Nay là thị xã Bình Minh) theo giấy chứng nhận kết hôn số 75, quyển số 01 ngày 02/7/2010. Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một khoảng thời gian thì thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và hiện tại đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, theo chị Tiên cho rằng quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau thường xuyên xảy ra cự cãi, xung đột dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày. Từ đó mà tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã ly thân không trở về đoàn được. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với anh Hiệp.

Về con chung: Có 01 con chung tên Kiên, sinh ngày 24/10/2010, hiện cháu đang sống cùng anh Hiệp tại địa chỉ ấp MA, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Chị Tiên đồng ý giao con chung Kiên cho anh Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản chung: Chị Tiên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Tiên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Hiệp đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Bị đơn anh Phạm Thành Hiệp có nơi trú tại thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ vào khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long thụ lý vụ án.

- Chị Thủy Tiên có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu được ly hôn với anh Hiệp. Về con chung: Đồng ý giao con chung Kiên cho anh Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị đơn anh Hiệp vắng mặt tại phiên tòa. Anh Hiệp đã được Tòa án triệp tập xét xử hợp lệ hai lần mà vẫn vắng mặt không rõ lý. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân:

Chị Thuỷ Tiên và anh Hiệp quen biết, tìm hiểu nhau và sau đó được sự đồng ý của hai bên gia đình nên anh chị tiến tới hôn nhân vào năm 2016, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân huyện Bình Minh, cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/7/2010.

- Xét về nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Tiên cho rằng quá trình chung sống vợ chồng có thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì vợ

chồng thường xuyên xảy ra cự cãi, xung đột dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày. Từ đó mà tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã chính thức ly thân nhau từ năm 2018 đến nay không còn sống chung với nhau.

Anh Hiệp đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng không đến Tòa án để trình bày cũng như không có bản khai gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì vậy anh Hiệp phải chịu hậu quả bất lợi theo quy định tại khoảng 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên việc chị Tiên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hiệp là có cơ sở xem xét.

[3] Về con chung: Chị Tiên và anh Hiệp có 01 con chung tên Kiên, sinh ngày 24/10/2010 hiện do anh Hiệp nuôi dưỡng. Chị Tiên đồng ý giao con chung Kiên cho anh Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, cháu Kiên từ lúc anh chị sống ly thân đến nay cháu vẫn sống với anh Hiệp nên việc chị Tiên đồng ý giao con chung cháu Kiên cho anh Hiệp tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp đảm bảo các điều kiện sinh hoạt và ăn học của cháu. Anh Hiệp chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Xét về tài sản chung: Chị Tiên không yêu cầu giải quyết, không xem xét giải quyết.

[5] Xét về nợ chung: Chị Tiên không yêu cầu giải quyết, không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Tiên nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001949, ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tiên.

- Về hôn nhân: Chị Tiên được ly hôn với anh Hiệp.

- Về con chung: Anh Hiệp được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kiên, sinh ngày 24/10/2010, không đặt ra giải quyết phần cấp dưỡng nuôi con.

Dành cho anh Hiệp một vụ kiện khác về tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Chị Tiên không yêu cầu, không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Tiên không yêu cầu, không xem xét giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Thuỷ Tiên nộp số tiền 300.000đ tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001949, ngày 19 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/Quyền kháng cáo: Án xử công khai, chị Tiên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Anh Hiệp được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- CCTHA DS thị xã Bình Minh;
- Đương sự;
- UBND xã MH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Thiết